

Bản án số: 75/2024/HS-PT

Ngày: 04-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Phong

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhân

Ông Trần Văn Nhum

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Văn Thi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 84/2024/TLPT - HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo Ngô Quan K, Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2024/HS-ST ngày 22/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Ngô Quan K, sinh năm 1984; tại Bình Phước; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: tổ B, ấp S, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Q, sinh năm 1947, và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1955; có vợ là Hồ Thị Mỹ K1, sinh năm 1990 và 02 con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; Bị cáo có 05 người anh, em ruột, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1986. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/09/2004 bị TAND huyện B xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 23/02/2024 có hành vi Đánh bạc, bị bắt quả tang và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 23/02/2024 đến ngày 29/02/2024 bị khởi tố vụ án và khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1987; tại Bình Phước; tên gọi khác: không; nơi cư trú: tổ E, ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm nông;

trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1936 (đã chết) và bà Phạm Thị L, sinh năm 1950; có vợ Nguyễn Thị Như N, sinh năm 1996 và 04 con lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2022; bị cáo không có anh, chị, em ruột; tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 08/06/2012 bị Công an huyện H ra quyết định xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, H đã đóng tiền phạt.

Ngày 25/09/2022 bị Công an xã T, huyện H ra quyết định xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đến ngày 18/11/2022 H đã đóng tiền phạt trên.

Ngày 23/02/2024 có hành vi Đánh bạc, bị bắt quả tang và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 23/02/2024 đến ngày 29/02/2024 bị khởi tố vụ án và khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Ngoài ra còn có bị cáo Ngô Quang T, Ngô Quang T1, Ngô Văn S không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 23/02/2024, Ngô Văn S, Ngô Quang T, Ngô Quang T1, Nguyễn Văn H đến nhà của Ngô Quan K thuộc tổ B, ấp S, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước để ăn đám giỗ. Đến khoảng 14h00 cùng ngày, S, T, K, T1 và Hội cùng thống nhất thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền. Lúc này, K lấy 01 bộ bài tây loại 52 lá, 01 đĩa tròn bằng sứ và 01 cái mền mang trước hiên nhà rồi cùng với S, T, T1 và Hội đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “Xì Zách”. Trước khi đánh bạc S, T, K, T1, H thống nhất với nhau mỗi người bỏ ra số tiền 2.000.000đ để đánh bạc và thay phiên nhau làm cái 02 ván, ai thua hết số tiền trên thì nghỉ. Sau đó, K lấy cái mền trải ra dùng làm chiếu bạc, 01 đĩa thủy tinh màu trắng dùng để đựng bài và một bộ bài tây loại 52 lá bài để đánh bạc.

Cách thức chơi đánh bài “Xì Zách” như sau: Trước khi chia bài, nhà con phải đặt cược số tiền của mình, sau đó nhà cái sử dụng bộ bài tây loại 52 lá (có bốn chất gồm B, C, R, C1) chia đều cho mỗi người chơi 02 lá bài theo hướng từ trái qua phải, khi xem bài mỗi người chơi tùy vào số điểm của mình để bốc thêm bài hoặc dừng lại, người làm cái bốc bài sau cùng. Cách tính điểm như sau: Các lá bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 được tính điểm tương ứng với từng con số, các lá bài J, Q, K mỗi lá bài tính 10 điểm; lá bài át (A) tính điểm như sau: nếu 2 lá bài có một lá (A) và 3 lá bài có một lá (A) thì lá (A) đó tính 1 điểm, 10 điểm hoặc 11 điểm; nếu 3 lá bài, 4 lá bài và 5 lá bài có hai lá (A) thì lá (A) đó tính 1 điểm; nếu 4 lá bài và 5 lá bài có một lá (A) thì lá (A) đó tính 1 điểm. Ván bài lớn nhất là X bằng (AA), tiếp đến là Xì dách (1 lá bài A và một trong các lá bài 10, J, Q, K), ngũ linh (tổng 5 lá bài cộng lại dưới 21 điểm), tiếp đến là số điểm lớn dần từ

16 điểm đến 21 điểm. Sau khi tính điểm 2 lá bài, nhà con có quyền kéo thêm bài hoặc dừng, sao cho số điểm từ 16 đến 21 điểm, nếu lớn hơn 21 điểm là “Quắc”, nhà cái hai lá bài 15 điểm được kiểm tra bài nhà con, số tiền đặt cược thấp nhất là 50.000 đồng lớn nhất là 200.000 đồng.

Khi đánh bạc thứ tự ngồi như sau: Từ cổng đi vào thì bị can S ngồi đầu tiên bên trái, bên tay phải của bị cáo là T1, K, H và T. Khi đánh bài đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã T bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 15.200.000 đồng.

Qua điều tra xác định tổng số tiền mà các bị cáo thống nhất bỏ ra đánh bạc là 10.000.000 đồng, trong đó của S bỏ ra số tiền 2.000.000 đồng dùng để đánh bạc, T1 số tiền 2.400.000 đồng (400.000 đồng không dùng để đánh bạc), H số tiền 2.000.000 đồng dùng để đánh bạc, K số tiền 2.800.000 đồng (800.000 đồng không dùng để đánh bạc) và T số tiền 6.000.000 đồng (4.000.000 đồng không dùng để đánh bạc). Ngoài ra, Công an tạm giữ trên người Sang số tiền 58.000.000 đồng (không dùng để đánh bạc), trên người Hội số tiền 4.120.000 đồng (không dùng để đánh bạc).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2024/HS-ST ngày 22/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Quan K, Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Ngô Quan K mức hình phạt 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tính tù từ ngày thi hành án; khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2024 đến ngày 29/02/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức hình phạt 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tính tù từ ngày thi hành án; khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2024 đến ngày 29/02/2024.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 30/7/2024 bị cáo Ngô Quan K có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 30/7/2024 bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo K vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo;

Bị cáo Hội thay đổi yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt;

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Ngô Quan K; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2024/HS-ST ngày 22/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước đối với bị cáo Ngô Quan K về phần hình phạt, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo Ngô Quan K phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Ngô Quan K 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 tháng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn H.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2024/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã nêu, cụ thể:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/02/2024, khi Ngô Quan K, Ngô Văn S, Ngô Quang T1, Ngô Quang T và Nguyễn Văn H đang cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi bài “Xì Zách”, thắng thua bằng tiền thì bị Lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ số tiền dùng để đánh bạc 10.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Ngô Quan K phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo K thấy rằng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ, hậu quả hành vi mà bị cáo gây ra, xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt với mức hình phạt 10 (mười) tháng tù là phù hợp.

Tuy nhiên, tại phiên toà phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài liệu bị cáo có nơi cư trú rõ ràng tại địa phương, không có tiền án, tiền sự; mặc dù bị cáo có nhân thân xấu về tội trộm cắp tài sản nhưng đã được xoá án tích và đủ điều kiện để được hưởng án treo, việc cho hưởng án treo không vi phạm Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ- HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không gây nguy hiểm cho xã hội và không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; chỉ cần giao cho chính quyền địa phương quản lý, giám sát cũng có tác dụng răn đe các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo K, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Do đó, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Ngô Quan K là có căn cứ chấp nhận.

[4] Đối với kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn H, xét thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ, hậu quả hành vi mà bị cáo gây ra, xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt với mức hình phạt 10 (mười) tháng tù là phù hợp. Mặt khác, bị cáo Nguyễn Văn H có nhân thân xấu về hành vi đánh bạc. Mặc dù đã chấp hành xong nhưng bị cáo không lấy đó là bài học mà còn phạm tội, thể hiện xem thường pháp luật.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tài liệu chứng cứ nào mới. Do đó, kháng cáo của bị cáo không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận; cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước về hình phạt đối với bị cáo H.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà phúc thẩm có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Ngô Quan K được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H không được chấp nhận nên bị cáo H phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Ngô Quan K.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn H.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2024/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2024/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo Ngô Quan K.

Tuyên bố bị cáo Ngô Quan K, Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức hình phạt 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tính từ từ ngày thi hành án; khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2024 đến ngày 29/02/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Ngô Quan K 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 04/12/2024.

Giao bị cáo Ngô Quan K cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Ngô Quan K không phải chịu.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKS, CA huyện H;
- CQTHAHS CA huyện H;
- CQĐT CA huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các bị cáo;
- UBND xã Tân Lợi, huyện H;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Viết Phong